

Số: 02/2019/QĐST- KDTM

Cửa Lò, ngày 26 tháng 7 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2019/TLST – KDTM ngày 10 tháng 4 năm 2019.

Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TM TNHH MTV D (G Bank).

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower; số 109 Trần Hưng Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đinh Hải Anh Tuấn - Chức vụ: Phó Giám đốc G Bank - Chi nhánh Nghệ An. *(Là người đại diện theo ủy quyền)*

Bị đơn: Công ty TNHH Thành M.

Địa chỉ: Nhà ông Nguyễn Tài T, khối Hải T, phường Nghi H, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Tài Th – Chức vụ: Giám đốc công ty.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH Thành M đồng ý trả toàn bộ tiền gốc và lãi cho Ngân hàng TM TNHH MTV D (G Bank) tính đến ngày 19/7/2019 là 839.085.869 đ (tám trăm ba mươi chín triệu, không trăm tám trăm nghìn, tám trăm sáu mươi chín đồng) . Trong đó: nợ gốc quá hạn là 600.000.000 đ (sáu trăm triệu đồng); lãi: 478.444 đ (bốn trăm bảy tám nghìn, bốn trăm bốn mươi bốn đồng); Lãi quá hạn: 238.607.425 đ (hai trăm ba mươi tám triệu, sáu trăm linh bảy nghìn, bốn trăm hai trăm đồng).

Kể từ ngày ban hành quyết định công nhận thỏa thuận, Công ty TNHH Thành M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh

toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc.

2.2. Trong trường hợp Công ty TNHH Thành M không trả hoặc trả không hết nợ thì Ngân hàng TM TNHH MTV D (G Bank) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại 02 tài sản đảm bảo là: Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI TRITON GLX, BKS 37C-179.13 Tên chủ xe: Công ty TNHH Thành M và xe ô tô Mitsibishi Outlander, BKS 37A-201.47 Tên chủ xe: Công ty TNHH Thành M.

2.3. Về án phí: Ngân hàng TM TNHH MTV D (G Bank) và Công ty TNHH Thành M mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ nghĩa vụ án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TM TNHH MTV D (G Bank) phải chịu 9.293.000 đ (chín triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 17.600.000 đồng Ngân hàng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu số 0002975 ngày 01/3/2019. Trả lại cho Ngân hàng TM TNHH MTV D (G Bank) số tiền 8.307.000 đ (tám triệu ba trăm lẻ bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp. Ngân hàng TM TNHH MTV D (G Bank) đã nộp đủ án phí.

Công ty TNHH Thành M phải chịu 9.293.000 đ (chín triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKSND Thị xã Cửa Lò ;
- THADS Thị xã Cửa Lò ;
- THADS thành phố Vinh ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thế Lan